

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-PT

Ngày: 24/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Bà V Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nhật Phong - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Lý - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Y, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 960/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Y.

Bị cáo bị kháng nghị: Đặng Văn T; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 03/9/1997 tại xã T2, huyện T1, tỉnh Y; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 8, K, xã T2, huyện T1, tỉnh Y. Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 09/12. Bố đẻ: Đặng Văn T2, sinh năm 1976; mẹ đẻ: Trương Thị V, sinh năm 1974. Cùng địa chỉ: Thôn 8, K, xã T2, huyện T1, tỉnh Y; Có vợ là Đặng Thị Đ và có 01 con sinh năm 2020, hiện cư trú tại Thôn 8, K, xã T2, huyện T1, tỉnh Y. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Y. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án chỉ định: Ông Hoàng Hữu T3 - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Y. Có mặt.

Ngoài ra, còn có bị cáo Triệu Văn M, bị hại và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không kháng cáo, không liên quan đến nội dung kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và các T liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 06/9/2019, Triệu Văn M và Đặng Văn T đến dự đám cưới của anh Đặng Văn T3, ở thôn 8, K, xã T2, huyện T1, tỉnh Y. Tại đám cưới, Triệu Văn M thấy có anh Nguyễn Ngọc V và biết anh V là người của huyện Y1, tỉnh Y cũng sang dự đám cưới nên Triệu Văn M nảy sinh ý định đánh anh V do trước đó có lần đi chơi tại xã C, huyện Y1, Triệu Văn M đã bị các thanh niên của xã C đánh. Sau khi nảy sinh ý định đánh anh V, Triệu Văn M đã nói với Đặng Văn T “*Tý anh em mình đánh thằng V nhé*”. Do tối ngày 05/9/2021 Đặng Văn T có mời rượu trong một đám cưới khác nhưng anh Nguyễn Ngọc V không uống nên T cho rằng anh V có ý coi thường mình. Vì vậy, Đặng Văn T đã đồng ý với Triệu Văn M và nói “*Để ý khi nào nó về thì bảo anh*”. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Ngọc V lấy xe máy chở Nguyễn Thị L đi về. Lúc này Triệu Văn M và Đặng Văn T cũng ra lấy xe máy đi theo để đánh Nguyễn Ngọc V. Trong lúc lấy xe, Đặng Văn T và Triệu Văn M có hỏi nhau “*Có đồ chưa?*” (Với ý là đã có V khí để đánh Nguyễn Ngọc V chưa) và cả hai đều khẳng định đã chuẩn bị sẵn V khí để đánh anh V.

Sau khi lấy xe máy, Triệu Văn M và Đặng Văn T mỗi người điều khiển một xe máy đuổi theo xe của anh Nguyễn Ngọc V. Khi đi cách đám cưới khoảng 500m thì Triệu Văn M và Đặng Văn T đi vượt qua xe của Nguyễn Ngọc V và khi đi đến đoạn đường vắng, cả hai dừng xe, chặn xe của Nguyễn Ngọc V lại. Thấy bị chặn đường, Nguyễn Ngọc V và Nguyễn Thị L xuống xe, Triệu Văn M có nói “*Sao mày về nhanh thế*” còn Đặng Văn T nói “*Hôm qua tôi mời rượu bạn không uống, bạn khinh tôi à*”. Khi Nguyễn Ngọc V nói lại “*Tối qua mấy ông đánh tôi*” thì Triệu Văn M lao vào đâm nhiều nhát vào mặt V. Sau khi vật lộn làm V ngã xuống đường, Triệu Văn M tiếp tục ngồi lên người và đâm vào mặt V, Đặng Văn T thì dùng chân đá vào chân V. Lúc này V vùng dậy được, dùng tay đâm vào mặt M nên M ôm V đẩy vào khu vực Taluy dương cạnh đường, T lấy một chiếc gậy trong túi khoác mang theo (Loại gậy ba khúc bằng kim loại, có tay cầm màu đen, chiều dài tối đa khi rút ba khúc là 64cm, khi thu lại là 24cm, đường kính 2,5cm, mũi gậy hình tròn đường kính 1,5cm) ra vụt một nhát vào bắp tay trái của V. Lúc đó, M cũng lấy ra một đoạn gậy mang theo trên người (Loại gậy ba khúc bằng kim loại, có tay cầm màu đen, chiều dài tối đa khi rút ba khúc là 31cm, đường kính 1,0cm) ra vụt một nhát trúng vào ngực V. Triệu Văn M vụt một nhát nữa theo hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới trúng vào mặt V rồi vụt liên tiếp ba nhát nữa vào người V và làm rơi gậy. Bị đánh đau, V bỏ chạy theo hướng đường quay lại đám cưới, M đuổi theo túm áo của V lôi lại nhưng V vùng thoát được thì bị T chạy đến dùng gậy vụt tiếp một nhát vào lưng. Nguyễn Ngọc V sau đó chạy thoát, còn T và M quay lại chỗ để xe, nổ máy, bật đèn xe lên soi và tiếp tục truy tìm V. Lúc này chị Nguyễn Thị L cũng đi tìm và thấy V nằm ở ven đường cách chỗ bị đánh khoảng 100m. V nói với Lân “*Anh mệt lắm rồi, anh kiệt sức rồi*”. Khi thấy ánh đèn xe của T và M đi qua, V đứng dậy và được chị L dìu lên đường rồi tự đi bộ về xe của mình. Khi anh Nguyễn Ngọc V khởi động xe thì T và M phát hiện ra nên đã dùng xe máy để đuổi theo, V thấy vậy nên cũng tăng ga bỏ chạy. Khi đuổi theo, T vẫn cầm theo cây gậy sắt còn M thì hô to “*Đ.M chúng mày đứng lại*”. Đuổi theo

được khoảng 100m thì T bị ngã xe, còn M vẫn tiếp tục dùng xe máy đuổi theo với tốc độ cao. Khi đi đến đoạn đường dốc xuống, thấy V vẫn chạy xe với tốc độ cao thì chị L có vỗ vai V và nhắc “*Đi chậm thôi*” nhưng không thấy V nói hay phản ứng gì, không giảm tốc độ. Khi đến ngã ba (cách chỗ bị T và M đánh khoảng 1.300m) thuộc địa phận thôn 4, xã T2, huyện T1, tỉnh Y thì xe của Nguyễn Ngọc V đã lao lên khu vực sân vườn của nhà ông Phạm Văn H và bị ngã. Triệu Văn M thấy vậy không đuổi nữa mà quay xe lại, khi gặp Đặng Văn T đi đến, M có nói với T “*Thằng V bị ngã xe rồi*” rồi cả hai đi về. Nguyễn Ngọc V và Nguyễn Thị L sau đó được người dân đưa đi cấp cứu nhưng V đã tử vong ngay sau đó.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 79/TT ngày 13/9/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Y kết luận: “*Nguyên nhân chết của Nguyễn Ngọc V: Võ phức tạp xương hộp sọ vùng thái dương phải*”, “*Cơ chế hình thành thương tích: Võ xương hộp sọ vùng thái dương phải do tác động một lực mạnh với vật tày có tiết diện lớn theo hướng trực diện gây nên*”

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 112/TgT ngày 14/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Y kết luận về thương tích của Nguyễn Ngọc V: “*Xây sát da vùng đỉnh bên phải: 01%; Bầm tím da vùng đuôi mắt bên phải: 01%; Xây sát da cánh mũi+Vùng má bên phải: 01%; Xây sát da chính giữa ngực phía dưới khớp ức xương đòn: 01%; bầm tím da vùng ngực bên phải dưới núm vú: 0%; bầm tím da khuỷu tay phải: 01%; Xây sát bầm tím da vùng mu bàn tay phải: 0%; Xây sát da vùng đùi, vùng gối và mu bàn chân phải: 0%; Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc V tại thời điểm giám định qua bản ảnh là: 05% (Năm phần trăm)*”.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Khu vực ngã ba nơi Nguyễn Ngọc V và Nguyễn Thị L bị ngã xe là đoạn đường có ngã ba, hai chiều không có dải phân cách, chiều rộng 3m50. Mặt đường có nhiều vết miết xước, miết lốp màu đen; vết cày xước. Trên sân nhà ông Phạm Văn H (Tiếp giáp với đường giao thông) có một vết máu không rõ hình thù (Kích thước 0,3m x 0,2m) trên tấm bạt đây 01 gốc cây khô có kích thước (0,53m x 0,34m).

Sau khi sự việc xảy ra, gia đình các bị cáo Triệu Văn M và Đặng Văn T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Ngọc V 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 16/9/2020, Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Y đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Triệu Văn M và Đặng Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Triệu Văn M 14 năm tù. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 14 năm tù. Án tính từ ngày bắt tạm giam các bị cáo: 08/11/2019....

8. Kiến nghị Tòa án nhân dân tỉnh Y có văn bản đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao kháng nghị huỷ Bản án sơ thẩm số: 22/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Y xét xử các bị cáo Triệu Văn M, Đặng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo hướng điều tra, xét xử về tội “Giết người” quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 50/2020/HS-PT ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Y đã quyết định:

1. Huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Y để điều tra lại.

Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Y đã tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; các Điều 50; 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T: 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2019 là ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Triệu Văn M, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị số 09/QĐ-VKS-P2 ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y có nội dung kháng nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y cho rằng bị cáo Triệu Văn M là người chủ mưu, khởi xướng và rủ rê bị cáo Đặng Văn T đánh anh Nguyễn Ngọc V. Các bị cáo đã sử dụng hung khí là các đoạn gậy bằng kim loại đánh vào đầu, mặt, ngực, lưng và tay anh V. Khi anh V trốn chạy, các bị cáo tìm kiếm và truy đuổi để tiếp tục đánh anh V khiến anh V điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ cao đã bị ngã, vỡ xương sọ dẫn đến tử vong. Xét mức độ và tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy bị cáo Triệu Văn M là người chủ mưu, rủ rê lôi kéo bị cáo T, thực hiện hành vi quyết liệt và là người đuổi theo sát anh V. Bị cáo T là người được bị cáo M rủ rê đánh anh V, đã dùng gậy rút bằng kim loại đánh vào bắp tay trái và vào lưng anh V, sau đó bị cáo T cùng bị cáo M tiếp tục dùng xe máy tìm đánh anh V. Tuy vậy, khi vừa đuổi được khoảng hơn 100m thì T đã ngã, chỉ còn M đuổi theo khoảng hơn 1km làm anh V ngã tử vong.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai

báo, có thái độ ăn năn hối cải và đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, mức hình phạt 17 năm tù đối với bị cáo T là quá nghiêm khắc. Vì vậy, Kháng nghị phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn T tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Y, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng giảm nhẹ hình phạt từ 03 đến 04 năm đối với bị cáo Đặng Văn T.

Bị cáo Đặng Văn T không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quyết định kháng nghị số 09/QĐ-VKS-P2 ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Căn cứ các T liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm thể hiện:

Khi được Triệu Văn M rủ đánh anh Nguyễn Ngọc V, Đặng Văn T cũng nhất trí vì tối hôm trước T mời rượu nhưng V không uống. Sau khi thống nhất về việc đánh anh V, M và T đã chờ đến khi anh V ra về thì dùng xe máy đuổi theo, chặn đường và dùng chân, tay, gậy sắt chuẩn bị từ trước đánh anh Nguyễn Ngọc V nhiều nhát vào chân, tay, lưng, ngực, đầu, mặt. Sau khi anh V bị đánh đau và đã chạy trốn, T và M quay lại chỗ để xe, nổ máy, bật đèn xe lên soi và tiếp tục truy tìm V. Khi phát hiện anh V chở chị Nguyễn Thị L chạy trốn, các bị cáo vẫn không từ bỏ ý định mà dùng xe máy, cầm gậy đuổi theo để đánh tiếp. Việc các bị cáo dồn đuổi và hô hoán làm anh V hoảng sợ điều khiển xe máy với tốc độ cao trên đường có nhiều khúc cua vào buổi tối nên anh Nguyễn Ngọc V đã bị ngã xe vỡ xương sọ. Khi biết anh V bị ngã xe, các bị cáo không cứu chữa mà bỏ đi. Nguyễn Ngọc V và Nguyễn Thị L sau đó được người dân đưa đi cấp cứu nhưng anh V đã tử vong ngay sau đó.

[3] Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Y đã tuyên bố các bị cáo Triệu Văn M và Đặng Văn T phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Triệu Văn M 18 (Mười tám) năm tù, xử phạt bị cáo Đặng Văn T 17 (Mười bảy) năm tù. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo không kháng cáo. Tuy nhiên, tại Quyết định kháng nghị số 09/QĐ-VKS-P2 ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y đã kháng nghị phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn T tại Bản án hình sự sơ thẩm vì cho rằng mức hình phạt 17 năm tù đối

với bị cáo T là quá nghiêm khắc; đề nghị Tòa án phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo T.

[4] Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà khi được Triệu Văn M rủ, Đặng Văn T sẵn sàng nhận lời cùng dùng hung khí đánh anh Nguyễn Ngọc V. Bị cáo đã chuẩn bị gậy ba khúc bằng kim loại để tấn công người bị hại. Cả hai bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi tấn công và truy đuổi quyết liệt đối với Nguyễn Ngọc V. Bản thân Đặng Văn T dùng chân đá và dùng gậy ba khúc quật vào người bị hại. Khi anh Vũ được chị Nguyễn Thị Lân dìu đỡ để lái xe bỏ chạy thì bị cáo cùng với Triệu Văn M vẫn quyết liệt truy đuổi. Thậm chí mặc dù bị ngã xe Tài vẫn dựng xe để tiếp tục đuổi theo, khi gặp Triệu Văn M và nghe M nói “*Thằng V bị ngã xe rồi*” thì cả hai đi về, bỏ mặc người bị hại đang trong tình trạng nguy kịch. Tuy Triệu Văn M và Đặng Văn T không có mục đích tước đoạt sinh mạng của anh Nguyễn Ngọc V nhưng với tính chất quyết liệt của các bị cáo khi tấn công, dồn đuổi anh V và bỏ mặc khi anh Vũ bị tai nạn thể hiện các bị cáo có ý thức chấp nhận để hậu quả chết người xảy ra. Anh Nguyễn Ngọc V tử vong vì ngã xe là hậu quả của hành vi do các bị cáo đã thực hiện nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hậu quả chết người xảy ra. Tòa án sơ thẩm xét xử các bị cáo Triệu Văn M, Đặng Văn T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hành vi phạm tội của Triệu Văn M và Đặng Văn T tương đương nhau. Tòa án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ của tội phạm, phân hóa vai trò, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án, xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để vận dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt Triệu Văn M 18 (Mười tám) năm tù, xử phạt bị cáo Đặng Văn T 17 (Mười bảy) năm tù là phù hợp. Không có cơ sở chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn T.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng nghị phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn T tại Quyết định kháng nghị số 09/QĐ-VKS-P2 ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Y; giữ nguyên phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn Tài tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Y như sau:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2019 là ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

2. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Y;
- VKSND tỉnh Y;
- Công an tỉnh Y;
- Cục T.H.A DS tỉnh Y;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Y;
- Bị cáo (thông qua Ban giám thị T.T.G);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP TANDCC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Mai